

Số: 20 /BC-UBND

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
6 tháng đầu năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025**
(Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ năm 2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Thông báo số 53/TB-HĐND ngày 09/7/2025 của Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh Thái Nguyên báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Năm 2025 có ý nghĩa rất quan trọng trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2021-2025); là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Ngay từ đầu năm 2025, trước sáp nhập, các cấp, các ngành của tỉnh đã bám sát chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ để chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

Thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2025, trong đó yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch

số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 và Kế hoạch số 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 1233/KH-TTCTP ngày 13/6/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành 13 Văn bản¹ chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân; việc tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo sát sao, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên đã giải quyết kịp thời, theo quy định pháp luật các vụ việc thuộc thẩm quyền, không để phát sinh điểm nóng; hạn chế mức thấp nhất tình trạng khiếu kiện vượt cấp; chủ động kiến nghị, đề xuất biện pháp giải quyết đảm bảo đúng pháp luật đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; chủ động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, không để xảy ra tình trạng tập trung đông người khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan của tỉnh trong những dịp diễn ra các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Công tác khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Bắc Kạn (trước khi sáp nhập) tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, số lượt tiếp công dân và số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết giảm; không xảy ra

¹ UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) ban hành 10 Văn bản: (1) Thông báo số 179/TB-UBND ngày 30/12/2024 về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi tiếp công dân định kỳ tháng 12 năm 2024; (2) Thông báo số 06/TB-UBND ngày 16/01/2025 về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi tiếp công dân định kỳ tháng 01 năm 2025; (3) Công văn số 820/UBND-NC ngày 12/02/2025 về việc chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo an toàn, an ninh, thông tin phục vụ Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khoá XV; (4) Công văn số 820/UBND-NC ngày 12/02/2025 về việc chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khoá XV; (5) Thông báo số 19/TB-UBND ngày 26/02/2025 về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi tiếp công dân định kỳ tháng 02 năm 2025; (6) Thông báo số 41/TB-UBND ngày 28/3/2025 về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi tiếp công dân định kỳ tháng 3 năm 2025; (7) Thông báo số 60/TB-UBND ngày 24/4/2025 về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi tiếp công dân định kỳ tháng 4 năm 2025; (8) Công văn số 3155/UBND-NC ngày 29/4/2025 về việc chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV; (9) Công văn số 3171/UBND-NC ngày 02/5/2025 về việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV; (10) Thông báo số 76/TB-UBND ngày 21/5/2025 về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi tiếp công dân định kỳ tháng 5 năm 2025;

UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) ban hành 03 Văn bản: (1) Văn bản số 06/UBND-NCPC ngày 13/01/2024 về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự phục vụ đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng; (2) Văn bản số 430/UBND-NCPC ngày 17/01/2025 về việc thực hiện tiếp công dân phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ, kỳ họp bất thường của Trung ương và Quốc hội khoá XV; (3) Văn bản số 648/UBND-NCPC ngày 26/01/2025 về việc tiếp tục nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo. Công tác tiếp công dân được thực hiện theo quy định, đảm bảo quyền được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

2. Công tác tiếp công dân

** Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)*

- Tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh 2.464 lượt người, giảm 2,2% so với cùng kỳ năm 2024 (năm 2024 tiếp 2.520 lượt người); có 20 lượt đoàn đông người, tăng 08 lượt đoàn so với cùng kỳ năm 2024².

- Công tác tiếp công dân của lãnh đạo UBND tỉnh được thực hiện theo quy định, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ 06 ngày/06 vụ việc/10 người³.

** Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập)*

- Tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh 285 lượt người, giảm 6,9% so với cùng kỳ năm 2024 (năm 2024 tiếp 306 lượt người); Không phát sinh lượt đoàn đông người.

- Công tác tiếp công dân của lãnh đạo UBND tỉnh được thực hiện theo quy định, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ 01 ngày/01 vụ việc/01 người.

² Một số đoàn đông người có nhiều công dân: (1) 05 công dân xóm Núi, xã Xuân Phương, huyện Phú Bình (nay là xã Phú Bình) đăng ký gặp Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên để chỉ đạo giải quyết cấp tái định cư cho 17 hộ dân (01 lượt); (2) 12 công dân xóm Ba Quanh, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên (nay là phường Phúc Thuận) kiến nghị UBND tỉnh Thái Nguyên chỉ đạo các cơ quan chức năng giải quyết liên quan đến nhà máy xử lý nước thải Y tế công nghiệp Thái Nguyên (01 lượt); (3) Các công dân xã Tân Linh, huyện Đại Từ (nay là xã Phú Lạc) đề nghị giải quyết việc hoạt động thi công Công ty Núi Pháo gây mất an toàn, ô nhiễm nguồn nước ảnh hưởng đến đời sống các hộ dân (06 lượt); (4) 05 công dân tại phường Tân Phú, thành phố Phổ Yên (nay là phường Trung Thành) đề nghị chỉ đạo hỗ trợ 20 triệu đồng cho hộ dân di dời do bị sạt lở vùng lũ sông Cầu (01 lượt); (5) 08 công dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Phan Đình Phùng) đề nghị hoàn thiện mặt bằng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gia đình các hộ dân (01 lượt); (6) 05 công dân xã Phượng Tiến, huyện Định Hóa (nay là xã Phượng Tiến) phản ánh, kiến nghị sử dụng đất đai và ô nhiễm môi trường của Công ty Cổ phần Nam Việt (02 lượt); (7) 07 công dân xóm Suối Cát, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ (nay là xã An Khánh) đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết việc chi trả tiền cho các hộ dân để di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm do ảnh hưởng khai thác Công ty TNHH Chế biến khoáng sản Núi Pháo (01 lượt); (8) 09 công dân đại diện 30 hộ dân bị hại của vụ án Dự án đầu tư xây dựng đường Thăng Lợi kéo dài kiến nghị có giải pháp khắc phục hậu quả, tháo gỡ vướng mắc để đảm bảo quyền lợi cho những người bị hại theo Bản án sơ thẩm số 21/2025/HS-ST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên (02 lượt); (9) 08 công dân các tổ xây dựng Dự án Trụ sở làm việc khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên đề nghị chỉ đạo các cơ quan có liên quan chi trả tiền cho các công nhân lao động trong các tổ đội xây dựng (01 lượt); (10) 05 công dân đại diện các hộ dân xóm Đoàn Kết, xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai (nay là xã đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền kiểm tra việc khai thác của Công ty Cổ phần Bê tông Việt Cường gây sạt lở làm ảnh hưởng đến đời sống các hộ dân (01 lượt); (11) 05 công dân xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên (nay là xã Tân Cương) đề nghị chỉ đạo giải quyết liên quan đến An Lạc Viên (01 lượt); (12) 05 công dân xóm Trung Tâm, xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ (nay là xã Đại Từ) đề nghị UBND xã Mỹ Yên chỉ đạo hợp xóm Trung Tâm thông nhất việc nộp tiền xây dựng Nhà văn hóa xóm Đồng Cạn (cũ) (01 lượt); (13) 05 công dân tại thị trấn Hùng Sơn, xã Tiên Hội huyện Đại Từ (nay là xã Đại Phúc và xã La Bằng) kiến nghị, phản ánh liên quan đến đường điện Thái Nguyên-Tuyên Quang (01 lượt)

³ (1) Ông Trần Xuân Quang, TDP Duy Bắc, phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên (nay là phường Vạn Xuân); (2) Ông Huỳnh Quang Trung, số nhà 8, tổ 5, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Tích Lương); (3) Ông Nguyễn Hữu Lục (người được bà Phạm Thị Minh, tổ 8, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Phan Đình Phùng) uỷ quyền); (4) Ông Nguyễn Công Chính, tổ 8, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Tích Lương); (5) 05 công dân tại xóm 13, xã Tân Linh, huyện Đại Từ (nay là xã Phú Lạc); (6) Công dân Nguyễn Văn Tiến, xóm Cao Trăng, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên (nay là xã Đại Phúc)

3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

**** Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)***

Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận 3.677 đơn, trong đó có 12 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (khiếu nại 06 đơn, tố cáo 06 đơn; số đơn không thụ lý giải quyết, đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền 3.665 đơn.

**** Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập)***

Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận 998 đơn, trong đó có 10 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (khiếu nại 04 đơn, tố cáo 06 đơn; số đơn không thụ lý giải quyết, đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền 988 đơn.

4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

4.1. Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)

Tổng số đơn đang giải quyết năm 2024 chuyển sang: 12 đơn (07 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo).

4.1.1. Về giải quyết khiếu nại

Đã giải quyết 06 vụ việc trong tổng số 13 vụ việc thuộc thẩm quyền. Qua phân tích kết quả giải quyết có 01 vụ việc khiếu nại đúng, 05 vụ việc khiếu nại sai. Số vụ việc khiếu nại đang trong thời gian giải quyết 07 vụ việc.

4.1.2. Về giải quyết tố cáo

Đã giải quyết 09 vụ việc trong tổng số 11 vụ việc thuộc thẩm quyền. Qua phân tích cho thấy, có 03 vụ việc tố cáo đúng một phần, 06 vụ việc tố cáo sai. Số vụ việc đang trong thời gian giải quyết 02 vụ việc.

4.2. Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập)

4.2.1. Về giải quyết khiếu nại

Đã giải quyết 04 vụ việc trong tổng số 04 vụ việc thuộc thẩm quyền. Qua phân tích kết quả giải quyết có 01 vụ việc khiếu nại đúng, 03 vụ việc khiếu nại sai. Số vụ việc khiếu nại đang trong thời gian giải quyết 0 vụ việc; số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

4.2.2. Về giải quyết tố cáo

Đã giải quyết 03 vụ việc trong tổng số 06 vụ việc thuộc thẩm quyền. Qua phân tích cho thấy, có 01 vụ việc tố cáo đúng một phần, 01 vụ việc tố cáo sai; 01 vụ việc đình chỉ giải quyết. Số vụ việc đang trong thời gian giải quyết 03 vụ việc; số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

4.3. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại đúng

4.3.1. Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập): 01 vụ việc

Công ty Netandroid Việt Nam khiếu nại các nội dung liên quan đến việc đấu thầu gói thầu Lắp đặt biển quảng bá du lịch tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 461/QĐ-SVHTTDL ngày 06/6/2025 về việc giải quyết khiếu nại của Công ty Netandroid Việt Nam (lần đầu). Giữ nguyên toàn bộ Quyết định số KQ2400574012-02412260832 ngày 26/12/2024 của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng gói thầu Lắp đặt biển quảng bá du lịch tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024. Các nội dung khiếu nại đúng đều có lý do khách quan, chủ quan, đều là lỗi do sơ xuất của bộ phận tham mưu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, quá trình tổ chức đấu thầu, công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu của bên mời thầu luôn đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng đối với các nhà thầu tham gia.

4.3.2. Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập): 01 vụ việc

Công dân khiếu nại về việc có sự gian dối hợp lý hóa hồ sơ thủ tục hành chính tại Văn bản số 29/CV-CNVPĐKĐĐ ngày 22/01/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chợ Mới. Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện đã thụ lý và ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 189/QĐ-CNVPĐKĐĐ ngày 09/4/2025. Kết quả: Khiếu nại đúng.

4.4. Kết quả giải quyết các vụ việc tố cáo đúng một phần

4.4.1. Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập): 03 vụ việc

* *Vụ việc thứ nhất:* Công dân tố cáo bà Nguyễn Thị Trung, hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên.

Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên ban hành Kết luận số 01/KL-UBND ngày 15/01/2025 về Kết luận nội dung tố cáo đối với bà Nguyễn Thị Trung, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Gia Sàng. Có 05 nội dung, trong đó có 02 nội dung tố cáo đúng, cụ thể:

+ Tố cáo bà Nguyễn Thị Trung, hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Gia Sàng xây dựng quy chế dân chủ, quy chế làm việc năm 2024 chưa đúng quy định.

+ Tố cáo bà Nguyễn Thị Trung, hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Gia Sàng không báo cáo đầy đủ, kịp thời chính xác nguồn kinh phí mua sắm tài sản, bổ sung tu sửa cơ sở vật chất của nhà trường theo Kế hoạch số 77/KH-THCS ngày 16/8/2024 của Trường Trung học cơ sở Gia Sàng.

Kết quả xử lý: Cấp ủy Chi bộ trường Trung học cơ sở Gia Sàng tổ chức họp kiểm điểm đối với bà Nguyễn Thị Trung, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường.

* *Vụ việc thứ 2:* Công dân tố cáo đối với tập thể cán bộ tổ dân phố số 1 và tổ dân phố số 2 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Phan Đình Phùng) về hành vi vi phạm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Chủ tịch UBND phường Phan Đình Phùng đã ban hành Kết luận số 01/KL-UBND ngày 15/4/2025 về Kết luận nội dung tố cáo đối với tập thể cán bộ tổ dân phố số 1 và tổ dân phố số 2 phường Phan Đình Phùng về hành vi vi phạm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Có 11 nội dung, trong đó có 08 nội dung tố cáo đúng:

(1) Đối với Tổ dân phố 1:

+ Nhân dân không được bàn bạc, quyết định chủ trương, mức đóng góp sửa chữa nhà văn hoá do Nhân dân đóng góp toàn bộ kinh phí. Vi phạm khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Thực hiện sửa chữa nhà văn hoá khi quyết định của cộng đồng chưa đủ hiệu lực, chưa đạt 2/3 tổng số đại diện hộ gia đình trong tổng số hộ của tổ dân phố bàn, quyết định tán thành và mức đóng góp kinh phí. Vi phạm khoản 1 và khoản 2 Điều 21 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân nhưng không công khai thông tin thời điểm lấy ý kiến, thành phần tổ phát phiếu lấy ý kiến. Vi phạm khoản 2 Điều 19 Luật Thực hiện dân chủ cơ sở.

+ Không có thiết kế, dự toán khối lượng chi tiết, khối lượng vật tư, đơn giá vật tư, đơn giá thuê nhân công làm cơ sở cho Nhân dân đóng góp ý kiến và làm cơ sở để quyết định mức đóng góp được gửi đến từng hộ gia đình dưới bất kỳ hình thức nào (cuộc họp ngày 30/11/2024). Trong cuộc họp ngày 02/12/2024 có đưa ra bản vẽ sơ lược do ông Tiến vẽ, nhưng khi đưa lên nhóm lại thay đổi: Vi phạm khoản 4 Điều 3 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Không bầu đại diện người dân trong Ban Giám sát: Vi phạm khoản 5 Điều 15 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Tổ dân phố vẫn tiến hành sửa chữa khi có yêu cầu dừng thi công của UBND phường Phan Đình Phùng.

(2) Đối với Tổ dân phố 2:

+ Tổ dân phố 2 không tổ chức bầu đại diện nhân dân vào tổ giám sát cộng đồng để giám sát việc sửa chữa nhà văn hoá, chỉ thống nhất cử các ông bà tham gia tổ giám sát cộng đồng, giám sát việc sửa chữa nhà văn hoá.

+ Tổ dân phố 2 vẫn tiến hành sửa chữa khi có yêu cầu dừng thi công của UBND phường Phan Đình Phùng.

- Kết quả xử lý: Tổ dân phố 1 và Tổ dân phố 2 đang xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân tổ dân phố 1 và 2 nhiệm kỳ 2022 - 2025.

** Vụ việc thứ 3: Công dân tố cáo Ban Quản lý xóm Vạn Già thu lại 75% số tiền gia đình công dân được nhận đền bù thửa đất số 497 khi nhà nước thu hồi để thực hiện dự án xây dựng Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội huyện Phú Bình trên địa bàn xã Bảo Lý (số tiền 22,5 triệu đồng)*

UBND xã Bảo Lý (nay là xã Phú Bình) ban hành Kết luận số 01/KL-UBND ngày 16/5/2025 về kết luận nội dung tố cáo đối với Ban quản lý xóm Vạn Già. Có việc Ban Quản lý xóm Vạn Già thu lại 75% số tiền gia đình công dân được nhận đền bù thửa đất số 497 khi nhà nước thu hồi để thực hiện dự án xây dựng Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội huyện Phú Bình (trước khi tổ chức chính quyền 02 cấp). Tuy nhiên việc thu lại số tiền trên đã được ban quản lý xóm tổ chức họp và thống nhất trong Nhân dân. Số tiền thu được trên đã được báo cáo trước Nhân dân trong xóm và sử dụng vào mục đích chung của tập thể xóm như làm đường giao thông, làm mương và giải phóng mặt bằng đường vào Trung tâm cai nghiện.

4.4.2. Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập): 01 vụ việc

Công dân tố cáo 02 công chức thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn trong công tác quản lý lâm sản. Chủ tịch UBND huyện Ngân Sơn (trước khi tổ chức chính quyền 02 cấp) đã thụ lý giải quyết, ban hành kết luận giải quyết theo quy định. Kết quả: Tố cáo có đúng, có sai.

5. Kết quả thực hiện kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

5.1. Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)

Tổng số vụ việc được đưa vào kiểm tra, rà soát 17 vụ việc, trong đó có 06 vụ việc do Thanh tra Chính phủ chuyển về UBND tỉnh Thái Nguyên và 11 vụ việc tỉnh Thái Nguyên đưa vào kế hoạch kiểm tra, rà soát. Kết quả cụ thể:

- 04 vụ việc⁴ đã được kiểm tra, rà soát nhưng không thuộc tiêu chí theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 30/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, trong đó: 03 vụ việc Thanh tra Chính phủ chuyển về UBND tỉnh; 01 vụ việc UBND tỉnh Thái Nguyên đưa vào danh sách rà soát, giải quyết.

- 08 vụ việc do UBND tỉnh đưa vào danh sách rà soát, giải quyết⁵ đã được kiểm tra, rà soát, giải quyết theo thẩm quyền (đã giải quyết xong).

⁴ Vụ việc: (1) Các công dân Hoàng Văn Khoa, Tạ Văn Trọng, Nghiêm Công Lý, Nguyễn Văn Bình, Trần Thị Nhâm đại diện cho các hộ dân thuộc các xã Yên Lãng, Bình Thuận, Phú Xuyên, Phú Thịnh, Tiên Hội, Hùng Sơn, Tân Thái, huyện Đại Từ; (2) Ông Trần Quốc Hiệp đại diện một số hộ dân xóm 3, xóm 4 xã Hà Thượng, huyện Đại Từ (nay là xã An Khánh); (3) Ông Trịnh Văn Trang, xã Trung Thành, thành phố Phổ Yên (nay là phường Trung Thành); (4) Bà Phùng Thị Phương, tổ 18, phường Phú Xá (nay là phường Tích Lương).

⁵ Vụ việc: (1) Bà Vy Thị Hồng Loan, tổ 17, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Phan Đình Phùng); (2) Bà Dương Thị Thoa, tổ 8b, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Tích Lương); (3) Ông Đỗ

- 05 vụ việc đang giải quyết: (1) Bà Triệu Thị Doanh, trú tại xóm Cây Bòng, xã La Hiên, huyện Võ Nhai (nay là xã La Hiên); (2) Bà Trịnh Thị Song Hà, tổ 18, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Phan Đình Phùng); (3) Ông Trần Văn Sửu, tổ 5, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Phan Đình Phùng); (4) Ông Vũ Ngọc Thanh (vợ là Ngô Thị Tuyết) xóm An Thịnh 1, xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa (nay là xã Định Hoá); (5) Bà Trần Thị Minh Châu, chồng là Nguyễn Như Kỳ, tiểu khu Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương (nay là xã Phú Lương).

5.2. Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập): Không phát sinh.

6. Đơn do các cơ quan Trung ương chuyển về tỉnh

** Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập):*

Đơn nhận trong 6 tháng đầu năm 2025 là 16 đơn/11 vụ việc.

Tổng số 11 vụ việc, đã giải quyết 08 vụ việc, đang giải quyết 03 vụ việc theo quy định.

** Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập): Không phát sinh.*

7. Kết quả thực hiện tiếp dân theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị

** Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)*

Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân. Kết quả, Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân 06 ngày/06 vụ việc/09 người⁶.

** Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập): Không phát sinh.*

8. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2025, toàn ngành Thanh tra đã triển khai thực hiện 13 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 17 cơ quan, đơn vị về thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*trước sáp nhập, tỉnh Thái Nguyên 12 cuộc đối với 16 cơ quan, đơn vị; tỉnh Bắc Kạn thực hiện 01 cuộc đối với 01 cơ quan, đơn vị*). Qua thanh tra, kiểm tra cho thấy việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện Kết luận của Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh,

Văn Việt, xóm Sơn Tiến, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Quyết Thắng); (4) Ông Nguyễn Văn Đắc, tổ 8, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Linh Sơn); (5) Bà Nông Thị Đào, xóm Bàn Giáo, xã Diềm Mực, huyện Định Hóa (nay là xã Phú Đình); (6) Ông Nguyễn Văn Tài, xóm Trung Na, xã Tiên Hội, huyện Đại Từ (nay là xã La Bằng); (7) Bà Nguyễn Kim Nhung, tổ 4, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên (nay là phường Phan Đình Phùng); (8) Ông Phạm Văn Tuấn, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên (nay là xã Tân Cương).

⁶ (1) Bà Vũ Thị Thanh, tổ dân phố 8, phường Gia Sáng, tỉnh Thái Nguyên; (2) Bà Lê Thị Hồng Nhung, bà Hà Ngọc Thơ, xóm Bài Lải, xã Tân Quang (nay là phường Bách Quang); (3) Ông Triệu Minh Tý, tổ 10, phường Chùa Hàng (nay là phường Linh Sơn); (4) Bà Huỳnh Thị Kim Thoa, tổ 9, phường Trung Vương (nay là phường Phan Đình Phùng); (5) Bà Nguyễn Thị Cúc, xóm Xuân Đám, xã Đồng Liên (nay là phường Gia Sáng); (6) Ông Dương Viết Thu và bà Dương Thị Liêm, xóm Hoà Bình, xã Xuân Phương (nay là xã Phú Bình).

Chủ tịch UBND tỉnh đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm, thực hiện đúng các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chưa phát hiện đơn vị nào có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật. Các Đoàn thanh tra, kiểm tra đã kịp thời kiến nghị chấn chỉnh những hạn chế, tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh chỉ đạo để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thủ trưởng và cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

9. Đánh giá chung

9.1. Kết quả đạt được

Trước sáp nhập, UBND tỉnh Thái Nguyên và UBND tỉnh Bắc Kạn đã triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ; văn bản của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục được nâng cao, góp phần tích cực vào ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, nhất là việc phối hợp tham mưu cho Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân được thực hiện theo quy định. Công tác tiếp công dân được thực hiện theo quy định, nhất là tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh; việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được đảm bảo. Đối với đơn của công dân do các cơ quan Trung ương chuyển về tỉnh được UBND tỉnh xử lý, chỉ đạo các sở, ban, ngành tham mưu, xác minh, đề xuất giải quyết, không để vụ việc tồn đọng, gây bức xúc cho công dân có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan chức năng được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đồng thời gắn với việc xem xét các điều kiện thực tiễn tại địa phương, đơn vị. Việc đối thoại, vận động, thuyết phục đối với công dân được chú trọng, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết vụ việc. Phần lớn các vụ việc khiếu nại, tố cáo được xử lý ngay từ cơ sở, qua đó hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Phần lớn các vụ việc khiếu nại, tố cáo được giải quyết ngay từ cơ sở, hạn chế khiếu kiện đông người, vượt cấp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện.

9.2. Tồn tại, hạn chế

*** Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)**

- Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tuy không phát sinh những vụ việc phức tạp, nổi cộm, song vẫn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp. Một số trường hợp cùng một nội dung công dân gửi đơn, thư đi nhiều nơi không thuộc thẩm quyền giải quyết; vẫn còn đơn, thư công dân gửi vượt cấp lên tỉnh, Trung ương.

- Một số vụ việc có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị nên thời gian xác minh, ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo còn chậm. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo rà soát, kiểm tra, tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài. Tuy nhiên do tính chất phức tạp, một số vụ việc theo Kế hoạch số 363/KH-TTCT ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ đến nay chưa được giải quyết dứt điểm.

*** Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập)**

Một số cơ quan còn khó khăn về trụ sở, nên việc bố trí địa điểm tiếp công dân chưa thật sự thuận tiện; vẫn còn nơi chưa có phòng tiếp công dân riêng mà sử dụng chung với phòng làm việc của công chức.

Về công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vẫn còn trường hợp phân loại đơn thư chưa chính xác. Việc lưu trữ hồ sơ xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại một số đơn vị còn chưa thực sự đầy đủ, khoa học.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết một số vụ việc phức tạp, kéo dài, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành có lúc còn lúng túng, chưa có giải pháp và phương án tối ưu để giải quyết dứt điểm.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được quan tâm; tuy nhiên, việc cập nhật thông tin, số liệu vào Hệ thống phần mềm thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời, đầy đủ.

9.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

*** Tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)**

- Trong quá trình thu hút đầu tư, triển khai các dự án phát triển kinh tế có liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của công dân, cũng như vấn đề ô nhiễm môi trường, đã phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo xảy ra đã lâu, có tình tiết, nội dung phức tạp, trong khi hồ sơ, tài liệu không đầy đủ, việc xác minh phải thực hiện tại nhiều cơ quan,

đơn vị, địa phương nên gặp nhiều khó khăn; thời gian giải quyết một số vụ việc còn chậm so với quy định.

- Ý thức chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo của một bộ phận người dân còn hạn chế; một số công dân cố tình khiếu nại, tố cáo, đưa ra những yêu cầu không đúng quy định của pháp luật.

*** *Tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập)***

- Cơ sở vật chất còn hạn chế (trụ sở làm việc có diện tích nhỏ hẹp, nên việc bố trí phòng tiếp công dân riêng còn gặp nhiều khó khăn).

- Lực lượng cán bộ, công chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ tại Thanh tra tỉnh, Thanh tra các sở, ngành, Ban Tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện nhìn chung còn ít so với yêu cầu và khối lượng công việc; đồng thời thường xuyên có sự biến động. Công chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư ở cấp xã chủ yếu kiêm nhiệm, phải đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nên còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn; trong quá trình tham mưu thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn gặp khó khăn, hạn chế.

- Một số cán bộ trực tiếp làm công tác tham mưu trong tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở cơ sở còn hạn chế về năng lực, thiếu kinh nghiệm công tác và chưa được tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực này.

- Một số quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý đơn thư sau một thời gian triển khai đã bộc lộ những điểm không phù hợp, khó khăn trong quá trình áp dụng, thực hiện nhưng chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số cơ quan, đơn vị có lúc còn chưa thực sự quyết liệt.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Sáu tháng cuối năm 2025 có ý nghĩa rất quan trọng trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2021-2025); tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; đi vào hoạt động hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Các cơ quan, đơn vị cần nghiêm túc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị

của dân; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 28/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; chủ động trong việc nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên phạm vi toàn tỉnh, đặc biệt là ở những địa phương đang có hoặc tiềm ẩn xảy ra vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp để chủ động đôn đốc, phối hợp với địa phương giải quyết, xử lý; tiếp tục phối hợp với các cơ quan, Ban Tiếp công dân Trung ương, các địa phương xử lý tình trạng khiếu kiện đông người tại các cơ quan Trung ương; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo các kế hoạch của Thanh tra Chính phủ.

4. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp.

5. Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; kiên quyết xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo, để người tố cáo bị trả thù, trù dập; cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, thực hiện không nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

6. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; qua đó, giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong công tác này, tập trung vào những địa bàn, lĩnh vực có phát sinh khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để hình thành “điểm nóng”.

8. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

Triển khai thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cấp tỉnh, cấp xã mới thành lập theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

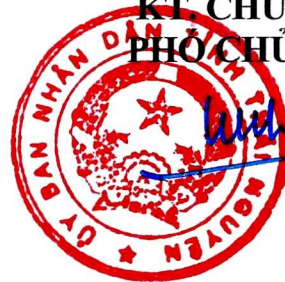
Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 tỉnh Thái Nguyên. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh khóa XIV, kỳ họp thường lệ giữa năm 2025. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC.

TrangNC_BC17

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Linh